

Hồi 15

**Khai Sơn Phá Thạch Thùy Nhân Xuân
Hoa Dạ Tân Lang Vấn U Linh**

Đầu tháng mười, Trại Ngũ Cơ Tiết Mạn Thụy hạ sinh một nữ hài nhi khẩu khinh, mẹ tròn con vuông khiến cả nhà vui như tết. Đứa bé gái được đặt tên là Thuần Vu Bạch Lan.

Tuy không nói ra nhưng trong lòng vợ chồng Tử Bất Y rất hí hửng, cho rằng ngôi trưởng nam sẽ thuộc về cháu ngoại của họ. Không phải vì lợi lộc mà chỉ vì chút tự ái vật vãnh thế thôi. Vệ Tích Cơ là dâu cả thì con nàng phải là cháu đích tôn của họ Thuần Vu mới hợp lý.

Hồng Hoa Tiên Cơ vẫn còn sống nên chẳng ai dám nghĩ đến chuyện tổ chức hôn lễ linh đình. Cuối tháng mười, đám cưới của Thuần Vu Kỳ và ba người đàn bà tội nghiệp kia được cử hành trong bí mật, khách mời chỉ có vài vị quan lớn Hà Nam.

Linh Miêu Tẩu không được thông báo mà tự dưng dẫn xác đến đúng lúc để chúc mừng. Sau đó lão ở lại luôn, đốc thúc chú rể luyện võ, không được quá mặn nồng với các cô dâu. Cả nhà lo lắng, thậm chí Kha lão là người hắc ám, mỗi lần xuất hiện là tai họa đi theo.

Diên Yên Tiêu đã xin phép quay về Hải Nam tảo mộ Xung Hư Chân Nhân và hứa sẽ trở lại Khai Phong vào khoảng cuối xuân sang năm.

Giang hồ lặng sóng được gần nửa năm nhờ sự năng nổ, nhiệt tình của hai vị Minh chủ và phó Minh chủ. Đan Nhược Tiên Tử phụ trách sự vụ ở vùng đất phía Nam sông Trường Giang, phân xử rất công minh, hành động kiên quyết nên được đồng đạo mến phục.

Thuần Vu Kỳ đã không sai khi nhường chức Minh chủ cho nàng. Từng yêu nhau chàng hiểu rõ bản chất hiền lương của Tiên Tử. Trịnh Tiệp chỉ nóng nảy, háo thắng, háo danh chứ không độc ác. Nàng luôn thất bại vì xui xẻo nhưng biết cách vươn lên.

Chính Thuần Vu Kỳ đã gợi ý các Chưởng môn và Huyền Cơ Thư Sinh phong chức phó Minh chủ cho Tiên Tử. Điều này sẽ giữ cho cô gái bông bột, ngang ngược kia không sa vào ma đạo. Lữ thư sinh cũng hiểu như vậy nên cự lực tán thành. Trịnh Tiệp

vui vẻ phóng thích ngay mấy trăm tù binh mà Mộ Dung Thịnh đã bắt lúc trước. Dịch Hoài Giang, đệ tử của Huyền Cơ Thư Sinh, vốn là nội gián được các phái cài trong Thần Kiếm Bang, đã quay về báo cáo lại ẩn tình.

Cả nhà cười ngất khi nghe nói Trịnh Tiệp đã cấn thai với Miêu Độc Pháp Sư, song đồ thừa cho Mộ Dung Thịnh, mặc dù gã chỉ chuyên đứng gác cửa khuê phòng chứ chẳng được xơ múi gì.

Đông qua, xuân cũng qua, thấm thoát đã đến giữa tháng tư năm Nhâm Thìn, Vĩnh Lạc thứ mười, Thuần Vu Kỳ bước sang tuổi hai mươi bốn. Chàng vẫn ráo riết khổ luyện võ công không hề nghỉ ngơi, chú trọng đến yếu quyết chữ Tỏa trong Thuần Dương Kiếm Pháp. Cách đối phó hữu hiệu nhất là dùng mũi kiếm khóa chặt hai bàn tay Hồng Hoa Tiên Cơ. Chàng muốn tồn tại bằng chính thực lực bản thân chứ không phải là dựa vào sự hỗ trợ hoang đường của hồn ma bóng quế nào đấy.

Đúng ngày rằm tháng tư, Huyền Cơ Thư Sinh và Nam Tái Độc Thần về đến Thuần Vu gia trang, sắc mặt cực kỳ nghiêm trọng. Trưa hôm ấy, trong bữa tiệc tẩy trần, Lư lão chính sắc hỏi Thuần Vu Kỳ:

- Kỳ nhi. Chẳng hay Trương Tổ Sư có nói gì về cuộc phó ước sáu mươi năm với Thánh Hỏa Thần Giáo hay không ?

Thuần Vu Kỳ gật đầu:

- Bẩm có. Trước lúc du tiên, ân sư dặn tiêu diệt phải thay mặt người ngăn chặn Thần Giáo, nếu họ có ý định bành trướng vào Trung Nguyên.

Linh Miêu Tẩu thở dài:

- Lâu nay bản đạo ở đây cũng là để chuẩn bị cho việc ấy. Phải chăng Thánh Hỏa Thần Giáo đã gửi thiệp cho các phái ?

Lư Thiếu Kỳ gật đầu:

- Bẩm phải. Thánh Hỏa Giáo Chủ đời thứ ba là Long Quang Tự đã gửi thư cho Minh chủ võ lâm và các phái nhắc nhở cái hẹn sáu mươi năm, mời họ có mặt ở Thánh Hỏa Lâm vào đúng tiết Trung Thu. Tuy nhiên, song song với việc luận kiếm, Thánh Hỏa giáo còn tổ chức lôi đài tỷ võ chiêu phu cho Thánh Nữ Long Thiện Lan. Tin này được loan báo rộng rãi khắp giang hồ nên hào kiệt tứ hải nô nức chuẩn bị lên đường đi Ngọc Môn Quan. Nghe nói, ngoài việc sở hữu người con gái xinh đẹp nhất vùng quan tái thì chú rể còn được ân thưởng một nhánh Thiên Niên Tuyết Sâm vô cùng quý giá.

Tiết Mạn Thụ đang bông con trong lòng hiếu kỳ hỏi:

- Lư đại thúc. Thánh Hỏa Thần Giáo là ai và cuộc phó ước sáu mươi năm là sao ?

Lư Thiếu Kỳ tư lự đáp:

- Thánh Hỏa Thần Giáo hùng cứ vùng đất phía Bắc Cam Châu bên trong ải Ngọc Môn Quan. Sáu mươi năm trước họ tiến vào Trung Thổ, xây dựng đền miếu, truyền bá những giáo lý kỳ quặc khiến các phái tăng đạo phần nộ. Ngoài ra, Thánh Hỏa Giáo còn dùng vũ lực uy hiếp các bang hội bắt họ phải qui phục. Do vậy, Trương Chân Nhân và Tổ Sư các phái đã hội quân càn quét tà giáo Tây Vực ấy. Trong cuộc đại chiến dưới chân núi Thái Bạch, Thánh Hỏa Giáo Chủ và Thập Đại Hộ Pháp đã thua, phải chấp nhận rời bỏ Trung Nguyên, đứng sáu mươi năm mới được phép quay lại, nếu thắng được đại biểu của Trung Thổ. Nay là năm Nhâm Thìn, tròn một hoa giáp nên Thánh Hỏa Giáo gửi thư nhắc nhở. Nếu chúng ta không đi phó ước, họ có quyền kéo quân vào.

Độc Cơ Lạc Anh Châu hỏi:

- Kha tiền bối. Chẳng hay võ nghệ của Thánh Hỏa Thần Giáo lợi hại thế nào ?

Linh Miêu Tẩu mỉm cười hồi tưởng:

- Năm xưa, lão phu mới độ gần ba mươi tuổi, theo tiên sư chinh phạt bọn Thánh Hỏa và tham gia trận Thái Bạch Sơn, nhờ vậy mới được chứng kiến tuyệt học Tây Vực. Thánh Hỏa Giáo Chủ lúc ấy là Long Tam, thân hình khô vữa, cao hơn người thường cả một cái đầu, thần lực như Hạng Võ. Lão ta luyện Thánh Hỏa Tâm Pháp đến mức đại thành, bảo kiếm trong tay hữu đả rục như được nung trong lò rèn, tay tả thủ chiếc thuẫn nhỏ cạnh sắc như dao cạo, có thể phòng thủ mà cũng có thể tấn công. Trương Chân Nhân đã phải giao đấu gần ngàn hiệp mới đả thương được Long Tam.

Tiết Cao Vân thở dài:

- Nếu đương kim Giáo chủ Long Quang Tự cũng lợi hại như tổ phụ thì Kỳ nhi làm sao địch nổi ?

Cả nhà sụ mặt, hiểu rằng lão nói đúng. Tiết Như Xuân ngập ngừng bảo:

- Đã không thắng nổi thì Kỳ nhi còn đi làm gì nữa ?

Thuần Vu Kỳ vội đáp:

- Bẩm mẫu thân. Gia sư đã có lệnh, hài nhi chẳng thể thoái thác trách nhiệm. Nhưng người cũng dặn rằng nếu thấy khó thì cứ rút lui không được liều mạng. Hài nhi hứa sẽ bảo trọng, chẳng dám để song thân và thê tử phải thương tâm.

Huyền Cơ Thư Sinh cũng trấn an:

- Lần này Kỳ nhi không phải là nhân vật đứng mũi chịu sào mà chính là Hồng Hoa Tiên Cơ Hoàng Xuân Phụng. Lão phu đã dùng kế “Tá đao sát nhân”, kích động Tiên Cơ đem Huyết Ảnh Đại Pháp đấu với Thánh Hỏa Giáo Chủ. Nếu mụ cứu vãn được tai kiếp này cho võ lâm thì sẽ được Nam Sơn Kiếm khách nhường cho chức Minh chủ. Phương Đại Mục xuống làm phó cùng với Trịnh Tiệp. Hồng Hoa Tiên Cơ đã nhận lời.

Thuần Vu Hồng cười mát:

- Lư lão huynh hành động thật khác người, trước đây cố ngăn không cho Tiên Cơ trở thành Minh chủ, giờ lại hứa giao cho mụ ta. Nếu lữ Hoàng Xuân Phụng thành công thì sao ?

Lư Thiếu Kỳ đặc ý đáp:

- Lão phu và Tất huynh đã có cách khắc chế Hồng Hoa Tiên Cơ nên mới dám hành động như thế. Chỉ sợ mụ ta không thắng nổi Thánh Hỏa Giáo Chủ đấy thôi.

Cả nhà hiểu ngay rằng việc này liên quan đến chất độc. Vì đó là sở trường của Nam Tái Độc Thần Tất Chương.

Tử Bất Y Vệ Túc Đạo ỡm ờ nói:

- Lư hiền đệ có chắc không ? Theo như lão phu biết thì kẻ luyện Huyết Ảnh Đại Pháp không hề sợ chất độc nào cả.

Tất Chương mỉm cười bí ẩn:

- Có đấy Vệ lão huynh. Tuy nhiên tiểu đệ không tiện nói ra.

Tử Bất Y đang định cãi thì Tiết Cao Vân đã cướp lời, bàn sang chuyện khác:

- Lão phu sẽ đưa Kỳ nhi đi Cam Châu.

Nhưng Linh Miêu Tẩu lạnh lùng bác ngay:

- Không được. Chuyến đi này vô cùng nguy hiểm chỉ một người duy nhất có bản mạng phù hợp với Kỳ nhi là được phép tháp tùng. Người ấy là gã câm họ Hách.

Hách Nham mừng rỡ vỗ ngực, miệng nở nụ cười tươi rói.

Vệ Tích Cơ áy náy hỏi:

- Kha tiền bối. Chẳng lẽ vận hạn chuyết phụ lại đến lúc u ám rồi sao ?

Linh Miêu Tẩu cười khà khà:

- Thiên cơ bất khả lậu. Cứ làm theo lời ta là mọi chuyện đều tốt đẹp, đừng lo lắng vô ích.

Lang Nha Mĩ Nhân Sầm Tú Linh cự nự:

- Nhưng không lẽ chúng ta ở nhà cả để mặc hai người ấy đi vào hổ huyết ?

Kha lão lắc đầu:

- Không phải thế. Bọn lão phu cũng đi Ngọc Môn Quan nhưng không cùng đường với Thuần Vu Kỳ. Lúc đến nơi tất nhiên bọn ta sẽ hợp lại vì khi ấy không cần kiêng cử nữa.

Chẳng ai hiểu gì cả song vẫn phải ngậm miệng làm theo ý lão già cổ quái thần bí. Sau ba ngày chuẩn bị, Thuần Vu Kỳ và Hách Nham được lệnh khởi hành vào sáng ngày mười chín tháng tư. Linh Miêu Tẩu bắt họ phải dùng xe song mã và không cải trang. Lão còn nói thêm:

- Kỳ nhi cứ thông thả mà đi, chẳng cần vội vã. Dọc đường, gặp chuyện gì đáng làm thì cứ làm, không nên vì sợ trễ ngày phó ước mà bỏ qua. Cuộc hành trình này đầy dẫy nhân duyên, nghiệp quả rất quan trọng với cuộc đời của người sau này.

Nghe giọng điệu úp mở của Kha Nhất Tuyên, vợ chồng Thuần Vu Hồng lo sốt vó, bàn bạc với các nàng dâu rất lâu rồi cho gọi Hách Nham đến dặn dò tỉ mỉ.

Gần tháng sau cỗ xe song mã của Thuần Vu Kỳ đến Trường An. Chàng và Hách Nham nghỉ lại ba ngày, thăm thú các thắng cảnh. Sáng ngày ba tháng năm mới vượt sông Vị Thủy ghé vào thành Hàm Dương.

Tuy mới là buổi trưa song Thuần Vu Kỳ vẫn quyết định ở lại Hàm Dương một ngày. Hàm Dương nằm trên bờ Bắc sông Vị Thủy, từng là kinh đô của nhà Chu, nhà Tần, Tây Hán ... Di tích của các triều đại ấy vẫn còn hấp dẫn du khách phương xa.

Hôm sau, hai thầy trò rời Hàm Dương, đồng hành với vài chục hào khách giang hồ. Họ cũng trên đường đi Ngọc Môn Quan để xem cuộc so tài giữa các phái Trung Nguyên và Thánh Hỏa Thần Giáo, đồng thời tham dự đại hội tỷ võ chiêu phu của Thánh Nữ Long Thiện Lan.

Phấn khởi nhất là bọn hào kiệt có niên kỷ dưới bốn mươi, trong giới hạn cho phép của đài qui. Thánh nữ tuổi mới hai mươi bốn nhưng sẵn sàng lấy một bậc anh hùng lớn hơn mình mười mấy xuân.

Tuy gọi là đồng hành nhưng thực ra cỗ xe song mã luôn ở phía sau đoàn kỵ sĩ kia khá xa. Bọn hào khách luôn vượt lên trước để khỏi phải hít bụi của cỗ xe sang trọng.

Đọc đường, lúc vào quán ăn hay quán trọ, Thuần Vu Kỳ cũng xuất hiện công khai bằng dung mạo thực song chẳng ai nhận ra chàng. Dầu có kẻ ngờ ngờ thì cũng không dám tin vào mắt mình vì Thuần Vu công tử đã chết ngóm từ lâu rồi.

Sau tám ngày dong ruổi dưới cái nắng gay gắt và làn bụi mịn mù của vùng cao nguyên Hoàng Thổ, đoàn người đến đất Thiệu. Thiệu Thành nằm ở bờ Nam sông Kinh Hà, đoạn mà các phụ lưu tập trung vào dòng chính.

Thiểm Tây có ba con sông lớn là Hán Thủy ở phía Nam, Vị Thủy và Kinh Hà ở giữa. Ba dòng sông này đều chảy trên vùng cao nguyên đất vàng nên nước vàng đục, nhiều phù sa chẳng kém Hoàng Hà.

Sông Kinh Hà được hình thành bởi nguồn nước của hàng chục con sông nhỏ phát nguyên từ sườn Đông dãy Lục Bàn Sơn trên đất Túc Châu. Kinh Hà được xem là phụ lưu của sông Vị Thủy, nhưng bản thân nó cũng là một con sông lớn, lưu vực bao phủ cả miền Đông Cam Túc. Chẳng qua Kinh Hà chảy vào sông Vị Thủy mới chịu lép đấy thôi.

Từ đất Thiệu trở đi, đường quan đạo chạy dọc nhánh chính của Kinh Hà, nhờ vậy mà ít bụi bặm và khung cảnh dọc đường cũng sầm uất hơn nhờ ruộng nương và nhà cửa của bách tính. Từ ngàn xưa đến nay, con người luôn bám lấy sông ngòi mà tồn tại.

Trái với dự đoán của Linh Miêu Tẩu, hành trình của Thuần Vu Kỳ rất êm ả. Chàng rời đất Thiệu, mất thêm mười ngày để đến Bình Lang trên đất Túc Châu. Và trưa ngày mùng bốn tháng sáu, chàng có mặt dưới chân núi Lục Bàn Sơn.

Lục Bàn Sơn là một trong những dãy núi lớn nhất Trung Hoa, nằm ở phía Đông tỉnh Cam Túc, chạy theo hướng Bắc Nam. Dáng núi quanh co uốn khúc sáu lần nên mới có tên Lục Bàn. Lục Bàn Sơn nằm chắn ngang con đường huyết mạch từ Trường An đi Ngọc Môn Quan. Muốn vượt núi người ta phải đi qua đèo Trung Sơn.

Con đường này đã có từ ngàn năm trước và liên tục được bảo trì nên rộng rãi, bằng phẳng, đi lại thuận lợi. Có thể nói rằng chín phần mười lượng hàng hóa ra vào tỉnh Cam Túc đều phải qua đèo Trung Sơn.

Khổ thay, đúng cái ngày Thuần Vu Kỳ cần vượt núi thì đèo Trung Sơn bị tắc. Đêm hôm trước, trời mưa như thác lũ và núi lở, đất đá đổ xuống bít chặt đoạn đèo. Xe cộ, người ngựa đều phải quay đầu đi ngược lại rẽ theo con đường hướng Bắc, song song với dãy Lục Bàn Sơn hàng trăm dặm cho đến lúc qua khỏi ngọn cực Bắc của rặng núi. Sau đó họ mới đi vòng sang hướng Tây để trở lại quan đạo. Nghĩa là họ phải mỗi chân vì mua thêm hơn hai trăm dặm đường vô ích nữa.

Từ chân đèo đến đoạn bị ách tắc không xa lắm nên đôi mắt chim ưng của Thuần Vu Kỳ có thể nhìn thấy hai bóng người nhỏ bé đang đào xới đồng đất đá khổng lồ kia. Không phải mình chàng mà có khá nhiều cao thủ võ lâm cũng trông thấy, song họ chỉ nhếch mép cười chế nhạo hai kẻ điên rồ muốn làm Ngu Công phá núi mở đường và không có ý định tham gia.

Nhưng Thuần Vu Kỳ lại nghĩ:

- Khai thông con đường đèo quan trọng này, để bách tính đỡ phải đi xe thêm mấy trăm dặm, chính là việc đáng làm. Ta và Hách Nham đều có thần lực bằng mười người thường, lẽ nào lại không san nổi đồng đất đá kia ?

Chàng liền bảo họ Hách:

- Ta và người là người vũ dũng song suốt đời chỉ hành động vì bản thân, chưa hề đóng góp gì cho xã tắc. Vậy thì hôm nay chúng ta sẽ đem sức hỗ trợ hai người kia khai thông đèo Trung Sơn.

Hách Nham tôn kính chàng như thần thánh nên vui vẻ tán thành, đánh xe lên đèo. Đến nơi, Thuần Vu Kỳ vô cùng ngạc nhiên khi nhận ra hai kẻ hữu tâm lem luốc ấy là một lão già râu tóc bạc trắng và một nữ nhân thon thả tuổi hai mươi mấy.

Hai người này dừng tay nhìn thầy trò Thuần Vu Kỳ với ánh mắt nghi hoặc. Lão nhân tằm tằm hỏi:

- Phải chăng công tử định giúp thầy trò lão phu làm công việc ngu xuẩn này ?

Chàng có tướng mạo sang trọng, lại mặc võ phục gấm tốt nên trông rất giống một gã trai nhà giàu vô tích sự.

Thuần Vu Kỳ cung kích vòng tay đáp:

- Tại hạ là Thuần Vu Kỳ cùng bằng hữu là Hách Nham, xin được phép góp chút sức mọn với lão trượng.

Hách Nham nghe chàng nhận mình là bằng hữu, lòng tràn ngập niềm hân hoan và cảm kích. Tuy đã cam chịu thân phận nô bộc song dầu sao lời nói kia cũng làm gã vô cùng khoan khoái.

Lão nhân tóc bạc nghiêm giọng:

- Công việc này kéo dài hàng tháng, liệu người có kham nổi hay không ? Lão phu không cho phép bỏ cuộc đâu đấy nhé.

Thuần Vu Kỳ tư lự đáp:

- Một tháng cũng không sao. Cùng lắm tại hạ không đi Thánh Hỏa Lâm nữa

Nữ lang kia ranh mãnh hỏi:

- Té ra công tử trên đường đi tham dự Đại hội tỷ võ chiêu phu của Thánh Nữ Long Thiện Lan.

Chàng ngượng ngập lắc đầu rồi nói lảng sang chuyện khác:

- Từ nay cô nương sẽ phụ trách nấu ăn, không làm việc nặng nữa. Cô nương hãy dùng cỗ xe đi xuống núi mua thật nhiều thực phẩm và kiếm thêm ít dụng cụ cho bọn tại hạ.

Hách Nham mau mắn mở hầu bao trao cho cô ả lọ lem kia hai trăm lượng bạc tiền giấy. Nàng vui vẻ nhảy lên xe đi ngay, chẳng để ý đến bộ dạng dơ bẩn đầy đất bùn của mình.

Ở đây, Thuần Vu Kỳ và Hách Nham cởi áo bắt tay ngay vào việc. Thân hình rắn chắc đầy những bắp thịt khỏe mạnh của họ khiến cho lão nhân rất hài lòng.

Hai người hợp lực di chuyển những tảng đá to, nặng đến một, hai ngàn cân, xô xuống vực thẳm mé tả.

Lão nhân gật gù khen ngợi, dùng xẻng hốt đất đá vụn, hoặc ôm những tảng đá nhỏ hơn. Đối với những tảng đá nặng đến năm, sáu ngàn cân thì lão nhân tóc bạc phải hợp lực cùng hai người trẻ kia. Với những thanh sắt rèn lớn bằng cổ tay và phương pháp đòn bẩy, ba người hành động thật hữu hiệu, làm được một khối lượng công việc khá lớn.

Tối đến, bốn người xuống đèo tắm rửa ở núi rồi nghỉ ngơi ở trong lều. Đèo bị tắc nên chẳng còn ai qua lại cả, những hàng quán gần chân đèo cũng dọn sang đầu con đường ngược Bắc. Bọn Thuần Vu Kỳ liền mượn một căn nhà vắng chủ để tránh những cơn mưa dữ dội.

Chàng đã biết lão nhân kia họ Cù còn nữ lang tên gọi Tiểu Lan. Nàng ta không khai rõ họ song Thuần Vu Kỳ chẳng tiện hỏi thêm. Chàng cũng biết nàng ta khá đẹp dù mặt hoa luôn lem luốc bởi lọ nghẹ.

Sau nửa tháng cùng làm việc, Cù lão và Tiểu Lan đã khéo léo dò hỏi được vài điều về gia cảnh Thuần Vu Kỳ. Tuy nhiên chàng trai đất Khai Phong đã khác xưa, chỉ nói ra những sự thực vô hại, bởi chàng nhận ra Cù lão và Tiểu Lan đều có võ công cao siêu, dẫu họ không mang vũ khí.

Đào bới thêm ba ngày nữa thì Thuần Vu Kỳ nhặt được một chiếc hộp bằng đồng dầy, méo mó vì bị đá đè. Cũng đã đến lúc nghỉ trưa nên chàng gọi hai người kia dừng tay để xem vật lạ.

Lão nhân mỉm cười:

- Kỳ nhi là kẻ hảo tâm nên không chừng được trời ban cho vật quý. Người mở ra xem nào.

Hách Nham mau mắn dùng Tỏa Nhuệ Kiếm cạy nắp hộp, mừng rỡ lấy ra một thanh cổ kiếm có vỏ và chuôi bằng đồng đen, trên vỏ khắc nổi hoa văn long phụng và bốn chữ Đại Triện: “Trạm Lư Bảo Kiếm “

Gã hớn hờ trao cho chủ nhân thanh bảo kiếm thời Xuân Thu. Thuần Vu Kỳ rút ra xem thử, thấy nước thép sáng loáng, tỏa ánh xanh ngời và hơi lạnh rợn da mặt mình.

Chàng tra lại vào vỏ rồi kính cẩn dâng cho Cù lão:

- Việc mở đường là chủ trương của lão bá, tiểu diệt chỉ là kẻ noi gương. Do vậy, vật báu này thuộc về lão bá.

Cù lão và Tiểu Lan vô cùng kinh ngạc trước đức độ của Thuần Vu Kỳ, ngơ ngác nhìn nhau, Tiểu Lan vui vẻ nói:

- Kỳ ca là kiếm khách, nếu có được thanh thần kiếm Trạm Lư này thì mới có thể xưng vô địch, sao lại từ chối ?

Thuần Vu Kỳ mỉm cười:

- Cù lão bá và cô nương cũng là kiếm khách chứ đâu phải mình tại hạ. Chỉ cần nhìn những nốt chai trong lòng bàn tay của nhị vị là biết ngay. Hơn nữa tại hạ đã có bảo kiếm Tỏa Nhuệ cứng rắn vô song nên không cần đến Trạm Lư nữa.

Cù lão thì nói:

- Lão phu mà lấy thanh Thần kiếm này thì hóa ra là kẻ vì lợi mà phá núi hay sao ? Người nhặt được thì cứ giữ lấy mà dùng.

Thuần Vu Kỳ nhất quyết không nhận khiến Hách Nham vô cùng tiếc rẻ, thầm trách chủ nhân là người cố chấp. Với thanh Trạm Lư, chàng thừa sức giết Hồng Hoa Tiên Cơ và Thánh Hỏa Giáo Chủ. Nhưng nghĩ thì nghĩ vậy song Hách Nham biết chàng xử sự rất đúng đắn.

Cuối tháng sáu, bốn người đã khai thông được đèo Trung Sơn trước thời hạn dự kiến mấy ngày. Nếu chờ đợi quan lại địa phương hành động thì chắc phải mất cả năm

sau họ mới chịu động tay động chân. Phần vì các quan thiếu trách nhiệm, phần vì áp lực của những kẻ thu lợi trên con đường nhánh hướng Bắc. Đèo Trung Sơn bị ách tắc thì hàng hóa, người ngựa phải tập trung qua đường ấy, đem lại lợi nhuận cho các quán trọ phạn điểm, tửu quán ở dọc đường.

Tiểu Lan đã nấu một bữa tiệc nhỏ để mừng sự thành công, cũng là tiệc chia tay vì Thuần Vu Kỳ và Hách Nham sẽ quay lại Trung Nguyên, không đi Ngọc Môn Quan nữa.

Nhưng Tiểu Lan lại đưa ra một ý lạ:

- Thuần Vu đại ca. Tiểu muội có cách đưa Đại ca đến Thánh Hỏa Lâm đúng hẹn. Nhưng Đại ca phải đáp ứng tiểu muội một điều kiện.

Có thể đi kịp mà không đi là trốn tránh trách nhiệm trước võ lâm và Trương Chân Nhân, vì vậy, Thuần Vu Kỳ phẫn khởi đáp:

- Nếu được vậy thì ngu huynh xin đội ơn hiền muội. Còn điều kiện kia thế nào, xin nàng cứ nói.

Tiểu Lan mỉm cười:

- Tiểu muội quen dùng kiếm dài nên thích thanh Tỏa Nhuệ hơn Trạm Lư, mong Đại ca đổi cho tiểu muội.

Thuần Vu Kỳ biết ngay đối phương muốn mình phải nhận thanh Thần kiếm nên nói thế. Nhưng chàng tha thiết muốn hoàn thành sứ mệnh mà sư phụ đã giao phó nên đành phải chấp thuận. Chàng điềm đạm nói:

- Thanh Tỏa Nhuệ kiếm là vật mà gia mẫu đã ban tặng, ngu huynh quả là không muốn xa rời. Nhưng nay vì đại cục võ lâm, ngu huynh xin trao lại cho Lan muội. Mong Lan muội cố giúp ta đến Ngọc Môn Quan trước ngày rằm tháng tám.

Cù lão cười ha hả:

- Người cứ yên tâm đổi kiếm. Lan nhi mà giữ thì cũng chẳng khác nào người giữ.

Tiểu Lan đỏ mặt nguyệt sư phụ rồi đổi kiếm cho Thuần Vu Kỳ. Nàng đã lau sạch mặt mũi, để lộ một dung nhan xinh đẹp, đặc biệt nhất là đôi mắt khá sâu, long lanh như nước hồ thu.

Sáng đầu tháng bảy cỗ xe song mã khởi hành vượt đèo Trung Sơn, Thuần Vu Kỳ và Tiểu Lan ngồi trên xe, Hách Nham làm xà ích. Cù lão ở lại Lục Bàn Sơn vì đây là nơi ẩn cư của ông ta.

Tiểu Lan chẳng hề biết một con đường tắt nào ngắn hơn quan đạo song nàng lại biết rất rõ những điểm thay ngựa dọc đường. Cứ mỗi trăm dặm là nàng ra hiệu ghé vào một nơi nào đó và lập tức cặp ngựa đuối sức kia được thay bằng ngựa khỏe, lương thực và nước uống lại đầy xe.

Ba người thay nhau làm xà ích, kẻ mệt thì có thể ngả lưng nghỉ ngơi trong thùng xe rộng rãi êm ái. Trừ những lúc họ tiêu tiểu, tắm rửa, lúc nào cỗ xe cũng lăn bánh, bất kể ngày đêm.

Những lúc Hách Nham đánh xe, Thuần Vu Kỳ và Tiểu Lan có dịp chuyện trò, tình cảm ngày càng sâu đậm. Biết chàng nghi ngờ lai lịch của mình, Tiểu Lan giải thích:

- Gia phụ là chủ của mục trường lớn nhất vùng Ngọc Môn Quan, thế lực bao trùm hai phủ Cam Châu, Túc Châu, nên tiểu muội được giới buôn ngựa nể mặt.

Thuần Vu Kỳ tin ngay vì phần lớn những nơi nàng ghé vào đều là chỗ bán ngựa. Cam Túc là vùng đất cao nguyên khô cần lạnh giá, chỉ thích hợp cho việc trồng cỏ để nuôi gia súc như dê, cừu, lừa, ngựa. Đất đai rộng mênh mông nhưng dân cư thưa thớt nên vào thời nhà Minh, Cam Túc chỉ là hai phủ thuộc tỉnh Thiểm Tây. Mãi đến thời nhà Thanh sau này Cam Túc mới được tách riêng ra, trở thành một tỉnh vùng Tây Bắc.

Sau bốn mươi ngày kiêm trình, cỗ xe song mã đến thành Đôn Hoàng. Tiểu Lan cáo biệt ngay ở cửa Đông Thành và không hề ngỏ lời mời Thuần Vu Kỳ ghé nhà chơi. Chàng rất mến cô gái vùng quan tái này nhưng không có ý định tiến xa hơn nên không hề lưu luyến. Lúc trở lên xe chàng mới phát hiện Tiểu Lan để lại thanh Tỏa Nhuệ kiếm và lấy đi trường kiếm của Hách Nham. Cả ba thanh kiếm đều dựng trong góc thùng xe, việc Tiểu Lan lấy làm hay cố tình thì không thể hiểu được.

Khách võ lâm đã tràn ngập các khách điếm trong thành nên thầy trò Thuần Vu Kỳ đành phải đi tìm nhà dân mà ở trọ. Cỗ xe loanh quanh mãi mà chưa tìm được nơi thích hợp, nhưng may thay, ai đó đã chặn đầu xe, hớn hờ gọi:

- Đại công tử.

Người này chính là con ma cờ bạc Đỗ Xung. Vậy là bọn Linh Miêu Tẩu đã đến trước và cho người đón Thuần Vu Kỳ.

Đỗ Xung xuống giọng nài nỉ:

- Lát nữa về đến nơi, mong công tử nói rằng thuộc hạ đã đón người ngay cửa Đông. Hôm nay là phiên trực của thuộc hạ, vì lỡ ngồi vào xòong tài xỉu gần đấy nên không nhìn thấy xe của công tử đi qua.

Thuần Vu Kỳ phì cười gật đầu hỏi lại:

- Thế người thắng hay thua ?

Đỗ Xung đắc ý vênh mặt:

- Bẩm thắng chứ làm sao thua được. Gã hồ ly người Mông kia đã bị thuộc hạ vét sạch túi.

Nói xong gã rảo bước dẫn đường, Hách Nham đánh xe đi theo. Cửa sổ trên thùng xe mở rộng nên Thuần Vu Kỳ có thể quan sát nhà cửa hai bên đường phố trong thành. Cam Túc là vùng đất biên giới, giáp với Thanh Hải, Tây Vực, Mông Cổ, có rất nhiều dân tộc thiểu số như Hồi, Tạng, Đông Hương, Dụ Cố, Bảo An, Mông Cổ, Ca Dắc, Thổ, Mãn ... Đôn Hoàng lại sát với Vạn Lý Trường Thành, cách ải Ngọc Môn Quan không xa, nên cách xây dựng nhà cửa trong thành mang đậm nét Hồi giáo. Người Hán không nhiều song luôn là những kẻ giàu nhất, sở hữu hầu hết các lầu quán, hiệu buôn trên hai phố chính.

Thuần Vu Kỳ đặc biệt chú ý đến tòa Thánh Đường Hỏa Giáo đồ sộ ở khu vực trung tâm thành Đôn Hoàng. Về mặt kiến trúc, thánh đường này là sự kết hợp giữa phong cách Hồi Giáo và phong cách chùa chiền Trung Nguyên. Mái vòm chính của Thánh Điện có dạng tròn, quét vôi trắng toát nhưng các góc của những mái ngói lưu ly vàng đều cong vút lên. Trên nóc vòm Thánh Đường là hình tượng ngọn lửa đang bốc cao, được sơn đỏ rực, trông rất sinh động.

Thuần Vu Kỳ đã nhìn thấy rất nhiều những tòa Thánh Đường như thế này nằm rải rác suốt con đường từ Lan Châu đến đây, nhưng tòa Thánh Đường ở Đôn Hoàng là lớn hơn cả. Xem ra thế lực của Thánh Hỏa Giáo bao trùm cả hai phủ Cam, Túc.

Cuối cùng Sâu Điện Đỗ Quý Đỗ Xung đã đưa Thuần Vu Kỳ đến một tòa gia trang cổ kính ở gần cửa Tây thành Đôn Hoàng. Trên tấm bảng nứt nẻ đã phai màu vì mưa nắng, vẫn còn mấy chữ Tiễn Triện: “Lư Gia Trang”

Thuần Vu Kỳ đoán rằng chủ nhân có họ hàng với Huyền Cơ Thư Sinh.

Người trong tòa đại sảnh giữa sân gạch mừng rỡ kéo ra đón Thuần Vu Kỳ. Họ gồm Linh Miêu Tẩu, Huyền Cơ Thư Sinh, Nam Tái Độc Thần, vợ chồng Tử Bất Y, Hoàng Bưu, Ngô Phương và Kinh Thiên Đại Hiệp Tiết Cao Vân.

Tiệc tẩy trần đã bày sẵn vì ba vị thầy bói là Kha Nhất Tuyền, Lư Thiếu Kỳ và Lạc Anh Châu đều khẳng định Thuần Vu Kỳ sẽ đến trước giờ Ngọ hôm nay. Té ra tay nghề của họ cũng khá cao cường.

Trong bữa tiệc hôm ấy, cả nhà thích thú nghe kể về công cuộc khai thông đèo Trung Sơn và tìm thấy Trạm Lư bảo kiếm. Linh Miêu Tẩu cười khanh khách:

- Lão họ Cù ấy chính là Lục Bàn Sơn chủ Cù Quý Dồn, cao thủ số một vùng Tây Bắc này. Lão ta tuổi đã gần trăm không ngờ vẫn còn sống.

Tử Bất Y Vệ Túc Đạo trợn mắt hỏi thẳng:

- Nay hiền tể. Thế người có định lấy con nha đầu Tiểu Lan gì đó không ?

Lão già lỗ mãng này đang đánh ghen dùm ái nữ là Vệ Tích Cơ. Cử tọa nghe vậy phá lên cười ngất. Thuần Vu Kỳ thì hổ thẹn đáp:

- Bẩm nhạc phụ. Tiểu tể chẳng dám có ý ấy.

Nhưng Độc Cơ Lạc Anh Châu đã lườm nguýt ông chồng già và tươi cười bảo Thuần Vu Kỳ:

- Dẫu hiền tể không muốn đa mang cũng không được. Lão thân đã nghiên cứu kỹ cung thể thiếp của người và có thể khẳng định rằng người phải vướng dây tơ hồng một lần nữa.

Vệ Túc Đạo đắc ý mỉa mai:

- Lão phu biết ngay mà. Kỳ nhi tính nết trắng hoa, đi đâu cũng lảng nhãng với đám nữ nhân, chẳng giống lão phu và cha của y chút nào.

Kinh Thiên Đại Hiệp Tiết Cao Vân bênh cháu liền nói kháy họ Vệ:

- Tại hạ có cảm giác rằng Vệ lão huynh đang ghen với số đào hoa của Kỳ nhi.

Bọn Hoàng Bưu khoái chí đồng thanh tán thưởng:

- Tiết lão gia nói phải. Bọn thuộc hạ cũng thấy thế.

Vệ Túc Đạo đỏ mặt sừng sộ:

- Các người không được nói bậy. Lão phu có vợ đẹp như tiên, sao lại phải ghen với ai. Lão phu chỉ ghét tính đa mang, làm cho gia sự rối ren mà thôi.

Nhưng thực ra, trong thâm tâm Tử Bất Y cũng thầm tự hỏi rằng chẳng lẽ mình ghen thực.

Linh Miêu Tẩu xua tay bảo mọi người im lặng rồi nói:

- Đa mang là tật xấu, nhưng nếu lần này Kỳ nhi lấy được Thánh Nữ Long Thiện Lan của Thánh Hỏa Giáo, mang lại thanh bình cho võ lâm Trung Nguyên thì cũng là

điều nên làm. Để xem tình hình thế nào rồi lão phu sẽ quyết định sau. Giờ thì Kỳ nhi cứ nghỉ ngơi rồi làm quen với thanh Trạ Lư bảo kiếm. Nó ngắn và nhẹ hơn Tỏa Nhuệ kiếm nên người sẽ khó mà xuất chiêu cho chính xác được.

Kha lão nói rất chí lý vì các đại kiếm thủ không thể sử dụng vũ khí lạ mà chiến đấu. Hiện tại nếu dùng Trạ Lư bảo kiếm để đánh nhau, mũi kiếm của Thuần Vu Kỳ sẽ luôn luôn cách mục tiêu một gang tay vì chàng đã quen với độ dài của Tỏa Nhuệ.

Ngay chiều hôm ấy, Thuần Vu Kỳ ra vườn sau để luyện kiếm. Thanh Thần kiếm Xuân Thu tỏa ánh sáng xanh rực rỡ và diễm lệ khiến cả nhà phải ngất ngây hết lời khen ngợi.

Thuần Vu Kỳ mượn những thân cây, những chiếc lá, những đóa hoa để làm mục tiêu, cố hòa nhập tâm ý vào thanh kiếm lạ.

Hôm sau, chàng đã hoàn toàn làm chủ được Trạ Lư, song lại buồn vì gương ngệu khi cầm Tỏa Nhuệ. Chàng ngồi suy nghĩ một hồi rồi quyết định rằng sẽ rèn luyện sao cho ngắn dài, nặng nhẹ không còn phân biệt.

Năm xưa, lúc còn học võ trên núi Hòa Sơn, Thuần Vu Kỳ từng được sư phụ là Trương Chân Nhân đọc cho nghe Đạo Đức kinh của Lão Tử. Trong ấy có một đoạn như sau.

“Thiên hạ giai tri mỹ chi vi mỹ tự ác dĩ. Giai tri thiện chi vi thiện tư bất thiện di. Cố, hữu vô tương sinh, nan dị tương thành, trường đoản tương hình, cao hạ tương khuynh, âm thanh tương hòa, tiền hậu tương tùy, thị dĩ thánh nhân xử vô vi chi sự, hành bất ngôn chi giáo”

Tạm dịch: thiên hạ đều biết tốt là tốt, tức là đã có xấu. Thiên hạ đều biết thiện là thiện tức là đã có bất thiện. Vì vậy có và không cùng sinh, khó và dễ cùng thành, dài và ngắn cùng hình, cao và thấp cùng nghiêng, giọng và tiếng cùng hòa lẫn, trước và sau cùng theo. Cho nên bậc thánh lấy vô vi mà xử sự, lấy bất ngôn mà dạy dỗ.

Thuần Vu Kỳ may mắn được Trương Tam Phong giáo dưỡng bằng phương pháp bất ngôn, quan sát những vận động của tự nhiên và thấu hiểu Đại Đạo, không tích lũy tri thức phàm tục để phải giải thoát tri kiến, nhờ vậy Đạo Tâm của chàng rất sáng láng, trong vắt. Chàng giác ngộ được triết lý bất diệt của Đạo Đức Kinh nên giờ đây dễ dàng thâm nhập vào chỗ trường đoản tương hình, cao thấp tương khuynh

Đến chiều ngày mười bốn tháng tám thì Thuần Vu Kỳ đã tiến thêm một bước dài trong kiếm đạo, sử dụng hai thanh Trạ Lư và Tỏa Nhuệ như nhau, chẳng hề bỏ ngỡ.

Mờ sáng ngày rằm, Linh Miêu Tẩu hối thúc đoàn người lên đường. Mười con tuấn mã phi nước đại về hướng Đông để đi đến Thánh Hỏa Lâm.

Khu rừng linh thiêng này nằm ở chân phía Tây núi Ô Sa, cách huyện thành Đôn Hoàng hơn năm mươi dặm về hướng Đông Nam.

Núi Ô Sa nổi tiếng khắp Trung Hoa không phải là vì trọng địa của Thánh Hỏa Giáo, mà bởi sườn Đông của núi có một danh thắng kỳ tuyệt là Thiên Phật Động (ngàn động Phật)

Thiên Phật Động còn có tên là động Mạc Cao, gồm hơn ngàn động phân bố trên các vách đá dài khoảng hơn bốn dặm (2km). Những hang động này sắp xếp thành ba tầng, trông giống như tổ ong, song nhìn xa lại tựa một khu làng mạc lớn. Động Mạc Cao bắt đầu hình thành vào thời Đông Tấn hoặc Tây Tấn, từ đó trở đi không ngừng được mở mang thêm mãi cho đến đời Nguyên. Thời kỳ Tùy Đường, việc mở mang đạt đến đỉnh cao.

Trong Thiên Phật Động chứa hàng vạn tượng Phật tạc bằng đá. Tượng nhỏ nhất cao chưa đầy hai gang tay, tượng lớn nhất cao đến mười trượng (33m). Trên vách những hang động là những bức Bích Họa miêu tả cuộc đời của Phật Tổ Như Lai hoặc kể lại những truyền thuyết Phật Giáo, và vẽ cả chân dung của những người đã bỏ tiền ra xây dựng động. Ngoài ra, có một số tranh biểu hiện sinh hoạt của xã hội thời cổ như cày cấy, săn bắn, đánh cá, xem múa ...

Phật giáo khởi phát ở Ấn Độ nhưng đại phát triển rực rỡ ở Trung Hoa và Thiên Phật Động là một trong những chứng tích quan trọng. Nhưng chúng ta hãy tạm quên Động Ngàn Phật để đi theo gã đạo sĩ đào hoa Thuần Vu Kỳ đến Thánh Hỏa Lâm.

Khu rừng Thánh Hỏa này nằm ở chân núi phía Tây, cách biệt hẳn với Thiên Phật Động. Với diện tích độ ba ngàn mẫu, Thánh Hỏa Lâm là điểm xanh hiếm hoi trên vùng cao nguyên Lan Châu cằn cỗi.

Tất nhiên là trọng địa của Thánh Hỏa Giáo chỉ chiếm một khoảnh đất khiêm tốn vài chục mẫu chứ không thể ở hết khu rừng lá kim bạt ngàn kia

Giờ đây, ở bìa rừng hướng Nam, một lôì đài bằng gỗ đã được dựng lên, chững quanh là hàng ngàn khúc gỗ thông dùng làm ghế ngồi cho hào kiệt Trung Nguyên. Không phải ai cũng đủ khả năng để lặn lội mấy ngàn dặm mà đến Đôn Hoàng nên tổng cộng chỉ có độ tám trăm cao thủ Trung Thổ hiện diện.

Lực lượng ngũ phái được thống lãnh bởi chính đương kim chủ môn, nhân số độ hơn trăm, đã ngồi cả ở những hàng trên cùng. Đây là chưa nói đến phó Minh chủ võ lâm là Đan Nhược Tiên Tử Trịnh Tiệp.

Tiên tử đang mang thai nhưng vì trách nhiệm nên không thể vắng mặt. Mẹ của Minh chủ Phương Đại Mạc tâm bệnh bất ngờ nên ông ta phải ở nhà hầu hạ. Miêu Độc Pháp Sư lo lắng cho giọt máu của mình nên đã đi theo để chăm sóc. Mộ Dung Thịnh cũng thắp từng, dù y phục sang trọng, tướng mạo oai phong nhưng vẫn chỉ là một thằng ngốc.

Bọn Thuần Vu Kỳ trà trộn vào quần hùng, nón mây che kín nửa mặt, chờ xem diễn biến của sự việc. Huyền Cơ Thư Sinh Lữ Thiếu Kỳ rất lo lắng khi chẳng thấy Hồng Hoa Tiên Cơ Hoàng Xuân Phụng. Phải chăng mục hồ ly ấy đã phát hiện ra kế Tá đao sát nhân của ông nên không thềm đến đây.

Giữa giờ Thìn, phe chủ nhân xuất hiện gồm Thánh Hỏa Giáo Chủ Long Quang Tự và Thập Đại Hộ Pháp.

Tuổi tác của mười một người này sần sần với nhau, chừng trên dưới bảy mươi. Và cả vóc dáng của họ cũng tương tự, nghĩa là rất cao lớn, khôi vĩ. Họ cùng mặc trường bào rộng lưng thụng kiểu Hồi tộc, không có thắt lưng, ngực áo thêu ngọn lửa hồng rất lớn. Riêng Long Giáo Chủ thì hơi khác vì trên búi tóc có kim quan vàng chói, cũng mang hình dạng của ngọn Thánh Hỏa

Quần hùng nhất tề đứng lên để đáp lại động tác cúi mình thi lễ của phe chủ nhà. Long Quang Tự có gương mặt khá đẹp, mắt sâu, mũi cao thẳng, trán rộng, cằm bạnh đầy kiên quyết, bộ râu quai nón viền quanh khổ mặt chữ Điền vẫn chưa điểm bạc. Ông ta mỉm cười, vui vẻ giới thiệu mười vị hộ pháp với quần hùng. Chủ môn ngũ phái cũng xưng danh tánh và chức vụ.

Long Giáo Chủ cau mày hỏi Bạch Dương Tử:

- Này Bạch Chủ môn. Lão phu nghe nói Trương Chân Nhân còn một người tiểu đệ tử tên Địch Hán Siêu. Đáng lẽ họ Địch đại diện phái Võ Dương mới phải đạo.

Bạch Dương Tử ngượng ngùng đáp:

- Tệ sư thúc hành tung vô định, nên bản đạo không sao liên lạc được.

Long Quang Tự lộ rõ vẻ thất vọng. Lão thở dài bảo:

- Năm xưa, Gia Tổ phụ kém tài Trương Chân Nhân, bị trúng một kiếm vào tay, phải nhận bại. Gia Tổ đã vì thế mà khổ luyện, cố hoàn bị pho Thánh Hỏa Kiếm Pháp

của bốn giáo để chờ cơ hội ấn chứng với phái Võ Dương. Tiên phụ cũng đã dồn tâm huyết vào việc ấy và trao trách nhiệm cho lão phu. Nay đệ tử chân truyền của Trương Chân Nhân không đến khiến lão phu chẳng thể hoàn thành di mệnh của cha ông.

Bạch Dương Tử tự ái cười nhạt:

- Bần đạo là đồ tôn của Trương Tổ Sư, là dương kim Chưởng môn, lẽ nào không đủ tư cách để thay mặt phái Võ Dương so tài với thí chủ ?

Long Quang Tự lắc đầu cười khanh khách rồi nghiêm nghị nói:

- Không phải lão phu dám coi thường tôn giá nhưng Thái Cực Kiếm Pháp của phái Võ Đường chẳng thể nào giết nổi Phong Đô Đại Sĩ. Bần tọa đoán rằng Trương Chân Nhân đã sáng tạo ra tuyệt học khác cao siêu hơn và truyền lại cho một mình gã Địch Hán Siêu.

Long Giáo Chủ nói rất chuẩn xác nên Bạch Dương Tử cứng họng không dám mở miệng ra nữa.

Phó Minh chủ Võ lâm Trịnh Tiệp lên tiếng:

- Nay võ lâm Trung Nguyên y theo lời ước hẹn sáu mươi năm mà đến đây. Xin Long Giáo Chủ cho biết phương thức so tài.

Long Quang Tự vui vẻ đáp:

- Thực ra, đến đời Tiên phụ thì tôn chỉ của bốn giáo đã thay đổi, không còn giống như trước nữa. Tiên phụ đã thức ngộ ra rằng các tôn giáo đều có quyền phát triển một cách tự do, bình đẳng, không thể dùng vũ lực mà ép buộc bách tính phải gia nhập. Giáo lý của Thánh Hỏa Giáo có lẽ không thích hợp với nền văn hóa Trung Nguyên và chỉ có thể truyền bá ở vùng Tây Bắc này, nơi tập trung đông đảo những bộ tộc thiểu số. Do vậy, lão phu đã không còn tha thiết với ý định bành trướng Thánh Hỏa Giáo vào Trung Thổ. Cuộc phỏ ước hôm nay chỉ thuần túy là một cuộc luận kiếm hữu hảo để an ủi vong linh của Gia tổ và Gia phụ. Chúng ta chỉ so tài đúng một trận, sau đó, mời chư vị anh hùng Trung Nguyên tham dự đại hội tỷ võ chiêu phu của khuyển nữ Long Thiện Lan.

Đám hào kiệt trẻ tuổi mừng rỡ reo hò như sấm dậy, còn các chưởng môn thì thở phào nhẹ nhõm.

Nhưng Long Giáo chủ đã tiếp lời:

- Tuy nhiên, để Gia tổ nơi chín suối được vui lòng, lão phu mạn phép đưa ra một đề nghị nho nhỏ. Đó là sau cuộc so tài này, nếu lão phu bại sẽ dâng tặng ngũ phái

Trung Nguyên năm ngàn lượng vàng và kẻ thắng trận một nhánh Thiên Niên Hà Thủ Ô. Nhưng nhược bằng lão phu may mắn là người thắng thì ngũ phái phải dựng tượng đài Thánh Hỏa ngay cạnh Tổng Đàn Võ lâm Trung Nguyên.

Kẻ ấu trĩ thì phẫn khởi thèm khát phần thưởng có giá trị lớn lao kia song bậc thức giả thì vô cùng lo lắng. Tượng đài Thánh Hỏa Giáo trấn môn sẽ là mối nhục ngàn đời của cả võ lâm Trung Nguyên.

Không nhận lời đánh cuộc thì mang tiếng khiếm nhược vì đa số quần hào đã đồng thanh tán thành. Năm vị chưởng môn Tăng đạo vô cùng bối rối, đang do dự bất quyết thì có người lên tiếng thay:

- Này Long Giáo Chủ. Nhưng nếu đánh nhau đến chết thì sẽ xui xẻo cho lễ kén rể của ông. Lão phu đề nghị cuộc so tài chỉ giới hạn trong vòng nửa canh giờ. Giả như đại biểu của Trung Nguyên trẻ tuổi hơn ông thì vẫn được xem là thắng, dù kết quả là hòa.

Cái giọng oang oang đình tai nhức óc kia thính là của Linh Miêu Tẩu. Quần hùng mừng rỡ vì có kẻ cầm chịch, gọi vang danh hiệu của Kha Nhất Tuyên.

Ngũ phái nhẹ mình, mừng vì có bậc kỳ nhân đứng ra điều khiển đại cục. Lời lẽ của Linh Miêu Tẩu rất vững chắc hợp lý nên Long Quang Tự bắt buộc phải đồng ý.

- Lão phu tán thành nhưng chỉ trong trường hợp kẻ thượng đài phải nhỏ hơn lão phu ít nhất hơn mười tuổi.

Linh Miêu Tẩu cười khanh khách:

- Giáo chủ cứ yên tâm, gã tiểu tử này mới hai mươi bốn tuổi, chỉ bằng con gái út của ông thôi.

Quần hào Trung Nguyên biết rõ Truy Hồn Kiếm Khách Vũ Khinh Hồng tuổi đã bốn mươi nên không thể là người mà Linh Miêu Tẩu nói đến. Vì thế họ hoài nghi, nhao nhao phản đối, cho rằng không xứng đáng. Huyền Cơ Thư Sinh liền đứng lên trấn an:

- Kính cáo đồng đạo võ lâm. Hai nhân vật Địch Hán Siêu và Vũ Khinh Hồng chỉ là hóa thân của Thuần Vu công tử đất Khai Phong. Thuần Vu Kỳ cũng là đồ đệ thứ tám của Trương Tổ Sư. Vì đại cục võ lâm, vì di mệnh của Trương Chân Nhân nên Thuần Vu công tử phải cải trang để giáng ma. Nay sóng gió giang hồ sắp lặng, Thuần Vu Kỳ mới dám để lộ thân phận thực.

Quần hùng vô cùng ngưỡng mộ và kính phục, hoan hô vang dội và đòi thần tượng phải đứng lên ra mắt. Thuần Vu Kỳ ngưỡng ngừng vòng tay chào tứ phía rồi mới chậm rãi bước lên lôi đài.

Giáo Chủ Thánh Hỏa Giáo nhìn chàng trai trẻ với ánh mắt kỳ lạ rồi hỏi:

- Ta nghe đồn công tử bị á tật cơ mà ?

Quần hào giật mình nhớ ra, ngỡ ngác ồ lên. Nhưng Thuần Vu Kỳ đã điềm đạm giải thích:

- Tại hạ may mắn được bậc thần Y là Cửu Chuyển Đao Lam Thiên Ngũ chữa lành tật câm.

Long Quang Tự bỗng thở dài định nói gì đấy thì bị Đan Nhược Tiên Tử cướp lời. Nàng ta đứng lên dậm dẳng nói:

- Lạ thực. Võ lâm Trung nguyên đã có Minh chủ mà dường như chẳng ai thèm đếm xỉa đến ? Bỏn nhân mới là người có quyền quyết định ai xứng đáng là đại biểu. Linh Miêu Tẩu và Huyền Cơ Thư Sinh là cái thá gì mà dám đứng ra điều khiển võ lâm ?

Dứt lời nàng giơ cao kiếm ấn và lạnh lùng nói:

- Mời Thuần Vu công tử hạ đài.

Thì ra Nam Sơn Kiếm Khách Phương Đại Mạc đã trao cái vật đầy uy quyền ấy cho Tiên Tử để nàng thay mặt mình.

Thuần Vu Kỳ không ngờ Trịnh Tiệp lại bất ngờ giở thói ngang ngạnh, nhưng chàng vẫn bình thản vái chào Long Quang Tự rồi xuống đài. Chàng đi thẳng đến trước mặt con hổ cái bất trị kia, ánh mắt uy nghiêm pha chút rầu rĩ rồi chậm rãi nói:

- Hiền muội còn nhớ lời ta dặn dò lúc trước chứ ?

Trịnh Tiệp rùng mình gượng cười:

- Đại ca yên tâm, tiểu muội vẫn nhớ.

Thuần Vu Kỳ đi về chỗ rồi Đan Nhược Tiên Tử mới hoàn hồn nói tiếp song giọng điệu không còn ngạo mạn như trước nữa:

- Kính cáo đồng đạo Trung Nguyên. Bỏn nhân biết rằng trong số chư vị có nhiều người tài ba quán thế, không kém Thuần Vu công tử là cao thủ số một của Trung Thổ. Do vậy, bỏn nhân muốn tạo cho những kẻ ấy một cơ hội để chứng tỏ mình. Ai muốn trở thành đại biểu của võ lâm xin hãy mạnh dạn bước ra. Năm ngàn lượng vàng và nhánh Thiên Niên Hà Thủ Ô sẽ thuộc cả về kẻ mang lại vinh dự cho võ lâm Trung Nguyên.

Thấy nàng gạt ngũ phái ra rìa, Long Quang Tự thích thú hưởng ứng:

- Không ngờ Trịnh phó Minh chủ lại là bậc nữ trung hào kiệt, công minh và quyết đoán. Lão phu rất tán thưởng cách hành sự của nàng. Vàng và kỳ trân đúng ra nên thuộc về kẻ chiến thắng.

Mối lợi khổng lồ đã khiến cho một số cao thủ lão thành mờ mắt. Họ ẩn cư lâu năm, lần này vì hiếu kỳ hiếu võ nên mới đến đây để thưởng lãm Thánh Hỏa Kiếm Pháp. Tất nhiên họ cho rằng thuần Vu Kỳ còn quá trẻ, chẳng thể lợi hại như lời đồn đại.

Năm ngàn lượng vàng đồng nghĩa với cuộc sống sang giàu, còn Thiên Niên Hà Thu Ô chính là tuổi thọ, và sự thăng tiến công lực. Hai yếu tố này đã kích động lòng tham của nhiều người. Những kẻ già nua lão luyện thường đa nghi và cẩn trọng nên rất cuộc chỉ có bốn lão già lạ mặt, tuổi tác đều quá bảy mươi, bước ra xưng danh lánh. Họ gồm:

- Lã Lương Thần Tẩu Hoàng Đại Địch, bảy mươi lăm tuổi, sử dụng đoản côn.
- Kính Đình Ẩn Sĩ Địch Kiếm Tâm, bảy mươi hai tuổi, sử dụng đao.
- Vân Cương Thượng Nhân Tạ Anh Hưng, bảy mươi bảy tuổi, sử dụng trường thương.
- Long Môn Tú Sĩ Phùng Kế Trân, bảy mươi bốn tuổi, dùng kiếm

Bốn người này đều là cao thủ lừng lẫy một thời song vì những lý do khác nhau mà ẩn mặt đã lâu. Nay họ xuất đầu lộ diện khiến cho quần hùng phấn khởi tin rằng sẽ được thưởng thức những trận đấu hay và khốc liệt.

Và khi Đan Nhược Tiên Tử cao giọng đăng ký cho gã chồng khờ là Hàng Long Kiếm Khách Mộ Dung Thịnh thì mọi người mới hiểu rõ lòng nàng. Té ra nàng cũng động tâm trước số vàng năm ngàn lượng và nhánh Hà Thủ Ô ngàn năm.

Riêng những ai biết rõ việc Tiên Tử dan díu với Miêu Độc Pháp Sư thì đoán rằng nàng ta đang thí mạng chồng, thắng cũng tốt mà thua cũng tốt.

Ứng cử viên thứ sáu sẽ là Thuần Vu Kỳ. Chàng hiểu rõ Trịnh Tiệp muốn mình vì tình xưa mà nhân nhượng cho Mộ Dung Thịnh, liền thượng đài vòng tay nói nhỏ với Long Quang Tự:

- Giáo Chủ. Tại hạ đang sở hữu thanh Trạm Lư bảo kiếm, chém sắt như chém bùn, chắc chắn sẽ giành được ưu thế bằng cách làm tổn hại Thánh Hỏa kiếm. Tại hạ sẽ không thượng đài nếu Giáo chủ hủy bỏ điều kiện dựng tượng Thánh Hỏa ở Tổng Đàn Võ lâm.

Long Quang Tự suy nghĩ rồi đáp:

- Lão phu đồng ý thay đổi một chút, nghĩa là chỉ dựng tượng Thánh Hỏa trước cửa nhà kẻ được cử làm đại biểu võ lâm. Nhưng với điều kiện là công tử phải tham gia đại hội tỷ võ chiêu phu của khuyến nữ vào ngày mai. Thú thực là lão phu rất muốn có một chàng rể như công tử.

Thuần Vu Kỳ ngạc nhiên và bối rối đáp:

- Cảm tạ lòng yêu thương của Giáo chủ. Nhưng tiếc rằng tại hạ đã có đến ba vợ, chẳng dám mơ ước đến Thánh Nữ.

Long Giáo chủ mỉm cười:

- Lão phu rất rõ gia cảnh của công tử và còn biết rằng hai vị nhạc phụ và nhạc mẫu của công tử đang ngồi dưới kia. Công tử cứ xuống thỉnh ý của họ rồi phúc đáp lão phu.

Thuần Vu Kỳ ngượng ngùng về chỗ trình bày cho các trưởng bối nghe đề nghị của Long Quang Tự.

Tử Bất Y phản đối ngay:

- Hà tất người phải vì con bé Trịnh Tiệp mà rước thêm vợ về cho gia sự rối ren. Với Trạng Lữ bảo kiếm người thừa sức thắng lão họ Long kia.

Nhưng Huyền Cơ Thư Sinh đã lên tiếng:

- Theo thiển ý của lão phu thì chưa chắc Trạng Lữ đã chặt gãy được Thánh Hỏa Kiếm. Bằng chứng là thanh Tỏa Nhuệ cũng không sợ Trạng Lữ. Hơn nữa, khi Trạng Lữ tiếp xúc với luồng chân khí nóng rực do Thánh Hỏa Kiếm tỏa ra thì sẽ bị mềm đi, giảm thiểu độ sắc bén. Nếu không đúng như thế thì sao Thánh Nữ Long Thiện Lan lại cố tâm tặng Trạng Lữ thần kiếm cho Kỳ nhi ?

Cả bọn sửng sốt:

- Chẳng lẽ con bé Tiểu Lan ở Lục Bàn Sơn lại là Thánh Nữ Thánh Hỏa Giáo ?

Lữ lão mỉm cười:

- Đúng vậy. Nhờ nàng ta phải lòng Kỳ nhi nên Long Giáo chủ mới có thái độ hòa hoãn với chúng ta như thế. Lúc đầu lão phu cũng không đoán ra chỉ đến khi họ Long mở miệng đòi Kỳ nhi trở thành rể thì lão phu mới tỉnh ngộ.

Linh Miêu Tẩu nghiêm giọng:

- Nếu Long Thiện Lan trở thành dâu họ Thuần Vu thì Thánh Hỏa Giáo mãi mãi giữ tình hoà hảo với các phái Trung Thổ. Đây là phúc lớn của võ lâm mong chư vị hãy rộng lượng suy xét, đừng vì chút lòng ích kỷ mà bỏ qua cơ hội ngàn vàng này.

Kính Thiên Đại Hiệp sợ mang tiếng ích kỷ, hẹp hòi, liền nóng mũi:

- Lão phu tán thành cho Kỳ nhi thu nạp Long Thiện Lan.

Độc Cơ Lạc Anh Châu thì hớn hờ tự hào:

- Lão thân biết trước số Kỳ nhi có đến bốn vợ nên đã bàn bạc với thông gia. Tiết hiền muội đã giao cho lão thân cùng Tiết đại hiệp đại diện họ Thuần Vu nạp sính lễ. Trong xe có chiếc rương gỗ chứa số châu báu trị giá đến năm vạn lượng vàng.

Thế là hôn sự được quyết định, Thuần Vu Kỳ chẳng còn có thể thoái thác, trở lên lôi đài phúc đáp với Long Quang Tự. Lão ta mừng rỡ cười rất tươi và cao giọng tuyên bố:

- Kính cáo đồng đạo Trung Nguyên. Lão phu nể mặt Thuần Vu công tử nên sẽ thay đổi đôi chút trong điều kiện so tài. Nếu lão phu thắng, tượng đài Thánh Hỏa sẽ chỉ dựng trước cửa nhà của vị đại biểu đã bại trận, thay vì dựng ở Tổng Đàn võ lâm

Các Chưởng môn Bạch Dao và quần hùng rất thắc mắc, không hiểu Thuần Vu Kỳ cùng Long Giáo chủ đã thương lượng thế nào mà đi đến kết quả tốt đẹp này. Trịnh Tiệp cau mày hỏi:

- Vậy Thuần Vu Công tử có tham gia tranh chức đại biểu hay không ?

Thuần Vu Kỳ lắc đầu đáp:

- Tại hạ rút lui.

Ánh mắt Đan Nhược Tiên Tử rực rỡ niềm hân hoan và cho rằng Thuần Vu Kỳ bỏ cuộc thì không ai địch lại Mộ Dung Thịnh.

Phe Thánh Hỏa Giáo liền nhường lôi đài cho Trịnh Tiệp điều khiển cuộc tranh cử. Nàng ta đồng ý mời Chưởng môn ngũ phái lên làm trọng tài cùng với mình.

Đã hội ý với Huyền Cơ Thư Sinh và Linh Miêu Tẩu nên năm vị Chưởng môn bình thản chấp hành lệnh của phó Minh chủ.

Sau khi bốc thăm, cặp đấu thủ sẽ thượng đài trước tiên là Hàng Long Kiếm Khách Mộ Dung Thịnh và Vân Cương Thượng Nhân Tạ Anh Hưng.

Khi Mộ Dung Thịnh rút thanh bảo kiếm sáng loáng ra, có người buột miệng phản đối:

- Mộ Dung Thịnh có thần kiếm trong tay thì ai mà định lại ? Y phải đổi kiếm thường mới đúng đạo lý.

Dan Nhược Tiên Tử bác bỏ ngay:

- Chuyết phu có danh hiệu là Hàng Long Kiếm Khách thì sử dụng Hàng Long Bảo kiếm là rất phải. Vả lại nếu đắc cử, y cũng dùng thanh kiếm ấy so tài với Long Giáo chủ cơ mà ? Chẳng lẽ lúc ấy Long Giáo chủ cũng nói như túc hạ ?

Xem ra nàng nói rất có lý nên người kia tắc họng và không còn ai thắc mắc gì nữa. Thực ra thì Hàng Long kiếm cũng chẳng có ưu thế bao nhiêu trước cây trường thương bằng thép ròng của Vân Cương Thượng Nhân. Chỉ ở một tư thế rất thuận lợi nào đó thì Hàng Long Kiếm mới mong chặt gãy được cây thương. Người ta thường dùng thành ngữ “Chặt sắt như chặt bùn” nhưng sắt không phải là thép. Thuật luyện kim của người Trung Hoa cổ rất tiến bộ và phát triển rộng rãi. Ngay cả lão thợ rèn quê mùa cũng biết cách trui những mũi dùi trở nên cứng đến nỗi chạm trở được trên đá hoa cương.

Bởi vậy, vũ khí của giới hiệp khách thường có nước thép rất tốt, chẳng dễ gì gãy nổi. Cùng lắm thì khi va chạm phải thần binh thượng cổ, chúng bị sứt mẻ mà thôi.

Vân Cương Thượng nhân biết rõ điều ấy nên thản nhiên vũ lộng trường thương đối phó với những chiêu kiếm hung hãn của Mộ Dung Thịnh. Là kẻ si đại nên Mộ Dung Thịnh có đấu pháp cực kỳ cương mãnh và liều lĩnh. Gã ôm kiếm xông vào tấn công Vân Cương Thượng Nhân một cách điên cuồng, mắt đỏ ngầu, cứ như đang đánh nhau với kẻ thù giết cha hay cướp vợ vậy.

Tạ Anh Hưng vốn là một vị hòa thượng phá giới, lòng trần còn nặng song dẫu sao ông cũng khá hiền lành. Ông hoàn toàn bối rối khi phải đối địch với một gã điên không biết sống chết là gì. Thượng Nhân chỉ còn cách đem hết công lực và sở học ra mà chiến đấu.

Trường thương là loại vũ khí đứng hàng thứ ba trong Binh Khí Phổ, rất hữu dụng trong chiến tranh. Nhưng do trường thương khá dài và nặng nề nên chỉ những người thực khỏe mạnh mới sử dụng nổi. Bởi thế cho nên quân đội nhà Minh đã bỏ trường mà sử dụng giáo, một loại trường binh tương tự như trường nhưng ngắn và nhẹ hơn, vừa sức đa số quân sĩ có thân hình trung bình.

Tạ Thượng nhân có tầm vóc khá cao lớn, lực lưỡng. Hai cánh tay to khỏe của ông điều khiển cây Thiết Thương rất nhẹ nhàng và linh hoạt, trường thương dững mãnh mà đẹp mắt, biểu lộ một bản lãnh dày công rèn luyện.

Ẩn cư hai mươi năm, họ Tạ thừa thời gian để trau dồi thương thuật, đạt đến mức đại thành. Cộng với tu vi gần Hoa Giáp, ông dần dần chiếm được thượng phong trước một đấu thủ trẻ hơn và si ngốc. Thương dài gấp đôi trường kiếm, ngoài những thế đâm hiểm độc còn có thể giáng xuống hoặc quét ngang với khí thế như vũ bão. Tạ Anh Hưng luôn giữ được khoảng cách an toàn không để đối phương nhập nội phát huy ưu thế chiều dài của trường thương.

Tiếng thép chạm nhau chan chát, đoạn mũi thương bị mẻ từng miếng cỡ hạt gạo song Mộ Dung Thịnh cũng trúng hai đòn vào bắp tay và đùi, máu loang ướt bộ võ phục gấm xanh sang trọng

Nếu là người vợ thương chồng thì Trịnh Tiệp đã ra lệnh đình chiến nhưng đúng là nàng chẳng hề tiếc mạng Mộ Dung Thịnh, cứ thản nhiên quan sát, dáng điệu bồn chồn như chờ đợi một điều gì.

Quả nhiên, sau ba khắc giao tranh chất độc vô hình trong y phục của Mộ Dung Thịnh đã từ từ ngấm vào cơ thể Vân Cương Thượng Nhân làm cho lão mệt mỏi, chân khí sa sút nhanh chóng.

Đường thương chậm lại, mất hẳn sự linh hoạt và Tạ Thượng Nhân rơi vào hiểm cảnh. Động tác rút thương về, sau một đòn điểm nhãn, đã không đủ nhanh nên Mộ Dung Thịnh thừa cơ chặt gãy vũ khí của họ Tạ rồi ập vào nhanh như gió. Mũi kiếm Hàng Long lạnh lùng trở ba lỗ trên ngực nạn nhân còn lưỡi kiếm tiện phăng cánh tay cầm thương. Không nhất nào trúng tim nên Vân Cương Thượng Nhân Tạ An Hưng vẫn còn nói được lời cuối cùng. Đôi mắt găng trợn lên đầy vẻ phẫn nộ, miệng hét lớn:

- Độc.

Rồi kẻ tu hành chưa trót kia gục ngã lìa đời. Quần hùng chấn động trước lời tố cáo của người chết, đồng thanh nguyện rửa Mộ Dung Thịnh và công nhận gã là người chiến thắng.

Mộ Dung Thịnh chẳng hề nao núng, nở nụ cười ngây ngô đứng nhìn xác chết trên sàn đài với ánh mắt khoái trá, cho đến lúc Đan Nhược Tiên Tử bảo gã hạ đài và nàng thản nhiên thách thức quần hùng:

- Nếu chư vị cho rằng chuyết phu dụng độc thì cứ việc lên kiểm tra.

Có vài bằng hữu của Vân Cương Thượng Nhân nhảy lên đài xem xét, thấy da dẻ nạn nhân vẫn bình thường, thất khiếu không rỉ máu đen. Họ hậm hực đưa xác Tạ Anh Hưng xuống đài, lo việc tẩm liệm.

Tuy nhiên, hiện tượng mất sức bất ngờ của Vân Cương Thượng Nhân đã chứng minh cho lời trăn trối của lão. Do đó, trong ba ứng viên còn lại có hai người bỏ cuộc. Người dám đối địch với Mộ Dung Thịnh chính là Lã Lương Thần Tẩu Hoàng Đại Địch, tuổi đã bảy mươi lăm, sử dụng cây đoản côn nặng ba chục cân, dài ba xích năm thốn, nghĩa là nhỉnh hơn trường kiếm một gang tay. Mộ Dung Thịnh được lệnh điều tức vài khắc rồi đánh tiếp trận thứ hai, cũng là trận chót.

Dưới này sắc diện Thuần Vu Kỳ không được tươi. Cái chết thảm thương của Vân Cương Thượng Nhân khiến chàng hối hận vì đã dung dưỡng Đan Nhược Tiên Tử. Chàng bắt đầu sợ hãi và chán ghét người đàn bà tàn nhẫn, đầy tham vọng ấy. Trường bối của chàng không ai trách cứ điều gì, riêng ánh mắt Độc Cơ lóe lên những tia bí ẩn và đặc ý.

Mộ Dung Thịnh đã xả công, hiên ngang nhảy lên đài và lập tức tấn công Lã Lương Thần Tẩu. Hoàng Đại Địch bình thân múa tít thanh đoản côn đen trùi trũi, có đường kính lớn cỡ quả trứng vịt tạo nên một cơn bão thép đánh bạt Hàng Long Kiếm ra. Với tiết diện lớn như vậy, đoản côn của ông không thể nào bị gãy bởi một nhát kiếm, dù cho đối phương đã dồn toàn lực.

Đoản côn là thủy tổ của mọi loại vũ khí trên đời, được người cổ đại sử dụng đầu tiên để tự vệ trước bầy ác thú. Phép đánh đoản côn chú trọng ở lực đạo cương mãnh song do nó khá ngắn nên biến hóa mau lẹ hơn hẳn trường côn hoặc trường thương.

Lã Lương Thần Tẩu thần lực kinh nhân nên mới dám sử dụng cây côn thép nặng nề này. Hàng Long kiếm hoàn toàn thất thế khi va chạm với đoản côn, nó run lên bần bật và làm cho hổ khẩu Mộ Dung Thịnh ứa máu.

Gã kiên cường chống cự nhưng không liều lĩnh như lúc đánh với Vân Cương Thượng Nhân. Có thể gã chẳng điên đến mức không sợ chết, hoặc gã đã được Miêu Độc Pháp Sư Hưởng Đình Mạo dặn dò trước.

Mộ Dung Thịnh cũng là nhân tài võ học thực thụ chứ chẳng phải kẻ chỉ biết dựa vào thần kiếm. Gã dùng phép du đấu, di chuyển quanh đối thủ, cố cầm cự và kéo dài thời gian, chờ cơ hội.

Quả nhiên, độ hai khắc sau, Lã Lương Thần Tẩu rơi vào trạng thái giống hệt như Vân Cương Thượng Nhân, đường côn yếu ớt và chậm đi, lộ sơ hở rất nhiều. Mộ Dung Thịnh lập tức dồn toàn lực đánh bạt đoản côn và xông vào. Gã không đủ tỉnh táo để nhận ra nụ cười đắc ý trên môi Hoàng Đại Địch. Thần Tẩu đảo bộ nhanh như thiểm điện, khẽ lách sang mé hữu để tránh chiêu kiếm của Mộ Dung Thịnh rồi phản kích liền bằng những đòn vũ bão.

Trong giao đấu, khoảnh khắc mà người võ sĩ đánh hụt mục tiêu chính là lúc bản thân họ bị nguy hiểm. Mộ Dung Thịnh thừa kịp hiểu vì sao đối phương biến mất thì đã rơi vào lưới côn kín mít. Gã tuyệt vọng loang kiếm chống đỡ nhưng đã quá muộn. Hàng Long kiếm bị thiết côn giáng vào bản nên gãy hai, đồng thời thủ cấp của Mộ Dung Thịnh cũng vỡ tan như quả dưa bở.

Thật tội nghiệp cho một anh hùng trẻ tuổi tài cao, chỉ do lòng đầy dục vọng, lại rước nhảm hổ cái vào nhà nên phải chết một cách thảm thương.

Quần hào chẳng ưa gì thủ đoạn dùng độc để thủ thắng của Mộ Dung Thịnh nên không thèm thương tiếc gã, chỉ lo hoan hô Lã Lương Thần Tẩu nhiệt liệt.

Đan Nhược Tiên Tử thì tái mặt, chẳng nói nên lời. Không phải nàng xót thương trượng phu mà là tiếc cho giấc mơ đã sụp đổ. Người đàn bà nông nổi, liều lĩnh này hẳn thờ xoa bụng và khẽ than:

- Con ơi. Mẹ muốn con trở thành thiên hạ đệ nhất cao thủ nhưng xem ra mẹ con ta đã thất bại rồi.

Thì ra Trịnh Tiệp cố dành lấy nhánh Thiên Niên Hà Thủ Ô để Miêu Độc Pháp Sư bào chế thành một phương thuốc quý giá, có thể đem lại cho con của họ bốn chục năm công lực. Với bã thuốc, Trịnh Tiệp cũng có thể lưu giữ tuổi xuân, ganh đua cùng đám thê thiếp của Thuần Vu Kỳ. Dung nhan của người đàn bà ba mươi hai tuổi Vệ Tích Cơ đã khiến Tiên Tử ghen tỵ đến cháy lòng.

Chưởng môn phái Toàn Chân Thanh Vân Tử là bậc Chân Nhân đạt đạo tính tình hiền hòa song lại ranh mãnh, tinh quái như một đứa bé. Ông cười hì hì nhắc nhở Đan Nhược Tiên Tử:

- Sao phó Minh chủ không công bố kết quả của trận đấu mà lại ngồi mơ màng như thế ?

Trịnh Tiệp bưng tỉnh, lúng túng đứng lên cao giọng:

- Ban Giám đài công nhận Lã Lương Thần Tẩu đã đại thắng, trở thành đại biểu của Trung Nguyên để so tài với Giáo chủ Thánh Hỏa Giáo.

Nào ngờ Hoàng lão cười ha hả:

- Quả thực là lão phu không xứng đáng vì phải đi xin một viên Giải độc Đan mới thắng trận này. Lão phu xin nhường danh vị đại biểu cho phó minh chủ đấy.

Dứt lời, Hoàng Đại Định nhẩy xuống đất, rời khỏi đại hội. Ở đây năm vị Chưởng môn đồng thanh yêu cầu Trịnh Tiệp đại diện cho võ lâm Trung Nguyên. Quần hùng

cũng chẳng ưa gì Tiên Tử nên xúm nhau đốc thúc, cố đẩy người đàn bà ngang ngược kia xuống bùn.

Trịnh Tiệp sợ chết khiếp, ấp úng thoái thác:

- Bỗng nhiên hiện đang mang thai đến tháng thứ năm chẳng thể động thủ được.

Là thai con so nên bụng nàng chỉ hơi nhô lên, phải nhìn nghiêng mới thấy, bởi thế có kẻ độc mồm nói oang oang:

- Tại hạ cho rằng Tiên Tử sợ chết nên mới nói thế. Bụng nàng vẫn thẳng như con gái, đâu có hiện tượng thai nghén? Vả lại gã Mộ Dung Thịnh kia phát cuồng đã lâu chắc quên cả cái cách làm chồng.

Quần hùng cười hô hố hưởng ứng lời chế giễu của gã hói Ngô Phương. Nhưng Thánh Hỏa Giáo chủ Long Quang Tự đã từ mé đông bước lên lôi đài, vòng tay nói:

- Nay Trung Nguyên không tìm ra đại biểu thì lão phu cũng hủy bỏ cuộc so tài. Mời chư vị vào cả Thánh Hỏa Lâm để dùng vài bữa cơm đạm bạc, sáng mai tham gia đại hội chiêu phu của khuyến nữ.

Hào kiệt Trung Nguyên reo hò như sấm, lục tục đứng lên đi theo bọn nữ đệ tử Thánh Hỏa Giáo. Năm vị Chưởng môn hiểu ngay rằng chính Thuần Vu Kỳ đã mang lại hòa bình. Họ vội hạ đài đến tìm chàng. Đàm Hoa Tử, chưởng môn phái Hoa Sơn cười tủm tỉm hỏi:

- Phải chăng vì Thuần Vu thí chủ sắp trở thành rể Thánh Hỏa Giáo nên Long Giáo chủ mới cực kỳ dễ mến như thế?

Thuần Vu Kỳ đỏ mặt gật đầu, cố phân bua:

- Đây chỉ là duyên phận. Trên đường đi, thấy đèo Trung Sơn bị ách tắc vì núi lở, tại hạ tham gia đào bới, không ngờ lại quen với Thánh Nữ Long Thiện Lan.

Sáng hôm sau, phía trước lôi đài đen nghịt người, ngoài mấy trăm hào kiệt Trung Thổ còn có cao thủ và trai tráng trong vùng hoặc ứng viên từ Tây Vực, Mông Cổ đến. Đoàn người của Tổng Đàn Võ lâm Trung Nguyên đã hộ tống quan tài của Mộ Dung Thịnh về quê. Đan Nhược Tiên Tử chẳng còn lòng dạ nào mà ở lại cả.

Không cần phải miêu tả dài dòng, tác giả xin báo ngay rằng kẻ đã toàn thắng là Thuần Vu công tử của chúng ta. Chàng chỉ sử dụng Tỏa Nhuệ Kiếm cũng đã bại tất cả mấy chục ứng viên, chỉ sau ít chiêu.

Ngày tối hôm ấy, trong bữa tiệc nhận sinh lễ của đàn trai, có người xin vào bái kiến chú rể. Bái thiếp ghi rõ danh tính: Đồng Quan Thần Phiến Đào Tử Mưu.

Vào đến nơi, họ Đào quì ngay xuống lạy Thuần Vu Kỳ ba lạy rồi đứng lên vui vẻ nói:

- Ba lạy ấy để tạ tội xưa, giờ xin công tử ban cho vài chén rượu gọi là thưởng cho câu chuyện mà tại hạ sắp kể.

Thuần Vu Kỳ mỉm cười hòa ái:

- Tại hạ vốn chưa bao giờ oán hận Đào huynh. Chẳng hay lệnh đường có được an khang hay không ?

Đào Tử Mưu nghiêm nghị đáp:

- Gia mẫu đã quì tiên hồi đầu năm.

Họ Đào được mời ngồi, khề khà kể lễ:

- Sau khi gia mẫu qua đời được hơn trăm ngày, tại hạ quyết định đến Thuần Vu Gia Trang thú tội và tự sát trước linh vị của công tử. Nhưng khi đến Khai Phong, tại hạ tình cờ nghe được câu chuyện của hai gã gia nhân nhà Thuần Vu trong một quán rượu mới biết rằng công tử còn sống và đã đi Cam Châu. Tại hạ vô cùng mừng rỡ, quyết định đền tội bằng cách bảo vệ vòng ngoài Thuần Vu Gia trang, chờ công tử quay về. Nhờ may mắn, tại hạ đã phát hiện ra Hồng Hoa Tiên Cơ và bộn thủ hạ vào thành chiều ngày hai mươi ba tháng tư. Tại hạ đoán rằng Hoàng Xuân Phụng đã biết công tử là Truy Hồn Kiếm Khách nên sẽ tấn công Thuần Vu Gia Trang để báo thù. Tại hạ đã đến quí trang báo tin xin cả nhà sớm lánh nạn sang nơi khác. Quả nhiên đêm ấy Hồng Hoa Tiên Cơ và hai trăm đệ tử xuất hiện, thấy mục tiêu không một bóng người nên hậm hực bỏ đi. Trang chủ và phu nhân sợ rằng Hồng Hoa Cung sẽ phục kích công tử trên đường về nên đã nhờ tại hạ đến đây cảnh báo.

Nói xong gã rút ra một phong thư, kính cẩn trao cho Thuần Vu Kỳ. Nội dung thư đúng như lời kể của họ Đào và nét chữ là của Tiết Như Xuân.

Thuần Vu Kỳ đứng lên vái dài:

- Ôn cứu mạng toàn gia, tại hạ xin trọn đời ghi nhớ.

Đào Tử Mưu buồn rầu đáp:

- Chút công mọn chẳng đủ để xóa đi tội lỗi tày trời của Đào mỗ. Xin công tử chớ bận tâm.

Thuần Vu Kỳ mỉm cười:

- Nếu Đào huynh không chê thì chúng ta sẽ vẫn là bằng hữu như xưa

Tất nhiên họ Đào hoan hỉ phi thường, xiết tay Thuần Vu Kỳ cười ha hả. Do sự cố này mà ngay trưa mười tám đám cưới đã được cử hành. Tuy gấp gáp nhưng hôn lễ không kém phần linh đình long trọng vì nhân số Thánh Hỏa Giáo đông khủng khiếp. Trong Thánh Hỏa Lâm lại nuôi sẵn hàng ngàn con gia cầm, gia súc, chẳng mua cũng có.

Trong tà áo cưới dung mạo của Long Thiện Lan còn đẹp hơn lúc cải trang thành Tiểu Lan. Thuần Vu Kỳ thầm khoan khoái, tự nhủ rằng số mình quả là may mắn khi lấy được toàn mỹ nhân.

Sáng hôm sau đàn ông đã rước ngay cô dâu về Trung Thổ. Mười vị Hộ Pháp và hai trăm cao thủ Thánh Hỏa Giáo đi theo hộ tống, cờ xí rợp trời, đến đâu cũng được giáo chúng đứng chật vệ đường mà chúc mừng cô dâu chú rể.

Lễ vật của mấy chục Thánh Đường ở địa phương chứa đầy ba cỗ xe song mã. Do đó hành trình khá chậm chạp, cuối tháng hai đoàn người mới đến Cam Châu. Ngũ đại Chưởng môn và hơn trăm đệ tử cũng có mặt trong đoàn đưa dâu. Họ đã yêu cầu Thập Đại Hộ Pháp cùng lực lượng Thánh Hỏa Giáo quay về Đôn Hoàng, không cần phải tiễn xa hơn nữa.

Quả đúng là không nên để đàn ông hộ tống đến tận nhà vì nhục này ai mà nuốt trôi.

Xế chiều ngày mười hai tháng mười đoàn xa mã đến đèo Trung Sơn. Thuần Vu Kỳ cùng Long Thiện Lan ngồi trong xe song mã, vui vẻ ôn lại những ngày cùng nhau vác đá, xúc đất khai thông con đèo huyết mạch này.

Sau hơn tháng cận kề mây mưa phỉ chí, Long Thiện Lan rất hài lòng với người chồng anh hùng cái thế, tự nhủ rằng mình đã chọn không lầm

Nàng có nửa dòng máu Hồi Tộc, tính tình thẳng thắn, nồng nhiệt, khi đã yêu thì quyết chẳng thay lòng. Chính vì nàng mà Long Quang Tự phải phế bỏ nham vọng bành trướng vào TrungThổ. Long Thiện Lan kể rằng nàng đã nhịn đói ba ngày để bức bách Long Giáo Chủ phải gả mình cho Thuần Vu Kỳ. Nghe vậy, chàng rất cảm động và thổ lộ:

- Nếu ta không đoán ra nàng chính là Tiểu Lan thì đã chẳng nhận lời làm rể Thánh Hỏa Giáo.

Thiện Lan sung sướng cười bảo:

- Té ra tướng công cũng đã ngấm ngấm để ý thiếp từ lúc cùng khai phá đèo Trung Sơn.

Thuần Vu Kỳ gật đầu chưa kịp nói thì nghe tiếng quát vang của toán tiền trạm:

- Có mai phục.

Chàng vội chụp thanh Trạ Lư bảo kiếm còn Long Thiện Lan cầm Thanh Tỏa Nhuệ. Họ rời xe để cùng mọi người đối phó với phục binh. Hách Nham đang đánh xe cho chủ cũng theo sát để bảo vệ phía sau.

Từ cánh rừng mé tả chân đèo Trung Sơn, mấy trăm gã kiếm thủ áo xanh ùa ra như thác lũ, được dẫn đầu bởi một bóng người đỏ rực. Hồng Hoa Tiên Cơ đã thi triển ngay Huyết Ảnh Đại Pháp để tàn sát bọn đệ tử ngũ phái.

Năm vị Chưởng môn liên thủ vây đánh mù mà không sao chặn được bước chân huyết ảnh. May thay, Thuần Vu Kỳ đã đến nơi, lúc còn cách hai, ba trượng chàng nói lớn:

- Hồng Hoa Tiên Cơ. Ta mới là người mù cần tìm.

Hoàng Xuân Phụng mừng rỡ, múa tráo đánh bạt Bạch Dương Tử và Đàm Hoa Tử rồi rít lên the thé:

- Thuần Vu tiểu quý. Người mau nạp mạng để bồi thường cho dung nhan của lão nương.

Quả thực là nhan sắc của mù giờ đây đã xấu xí bởi ba nhát kiếm của Thuần Vu Kỳ. Mù vừa chửi rửa vừa lướt đến tấn công chàng bằng một chiêu trong pho Huyết Ảnh Trường Thủ Trảm. Hai cánh tay Tiên Cơ như hóa thành trăm chưởng ảnh giăng mắc không gian, nhuộm đỏ dấu trường.

Thuần Vu Kỳ chờ đối phương ập sát vào rồi mới rút kiếm. Thần vật thời Xuân Thu tỏa hào quang xanh và kiếm khí lập lòe ở mũi, dài cả gang tay. Trạ Lư còn quý giá ở chỗ chất thép tinh thuần giúp cho chân khí tập trung trọn vẹn, phát huy hết tinh tú của yếu quyết Thuần Dương Kiếm Khí

Hồng hoa Tiên Cơ bị lóa mắt bởi luồng kiếm quang, phát hiện tử thần nhưng không còn xoay chuyển kịp nữa. Mù rú lên thảm khốc vì hai cánh tay bị chặt cụt sát khuỷu và ngực thủng năm sáu lỗ. Màn sương Huyết Ảnh vụt tắt. Hoàng Xuân Phụng sững sờ nhìn thanh cổ kiếm trong tay đối thủ rồi từ từ ngã quỵ.

Hách Nham chẳng nói chẳng rằng, bước đến vung kiếm chặt phăng thủ cấp nạn nhân để có thể yên tâm hơn.

Kinh Thiên Đại Hiệp mừng rỡ hô lớn:

- Hồng Hoa Tiên Cơ đã bị giết.

Rồi ông nắm lấy chiếc đầu lâu, nhẩy lên nóc xe ngựa, dơ cao cho phe đối phương nhìn thấy. Tất nhiên miệng ông oang oang đánh đờn tâm lý.

Quả nhiên bọn đệ tử Hồng Hoa Cung chẳng còn lòng dạ nào mà chiến đấu, bỏ chạy cả.

Có vài cao thủ Toàn Chân, Võ Đương bị trọng thương nên bọn đồng môn vẫn hận, đuổi theo vào rừng. lát sau, Võ Đương Đệ Ngũ Tú quay lại, mặt tái mét, áp úng thưa với Thuần Vu Kỳ:

- Bẩm Sư Thúc Tổ. Đệ tử phát hiện thi thể của phó Minh chủ Trịnh Tiệp cùng rất nhiều người nữa trong rừng.

Thuần Vu Kỳ và bọn Huyền Cơ Thư Sinh kinh hãi lao vút đi, chạy theo Ngũ Tú Dạ Tứ Quyên. Được vài chục trượng thì mọi người chết sững trước những tử thi nằm la liệt, sắp sửa bốc mùi.

Xác của Đan Nhược Tiên Tử Trịnh Tiệp nằm vắt vẻo trên cổ áo quan của Mộ Dung Thịnh. Miêu Độc Pháp Sư Hưởng Đình Mạo thì cũng ở gần đấy. Thuần Vu Kỳ nhẩy đến ôm xác người yêu cũ khóc rờn. Độc Cơ cũng quì bên tử thi Miêu Độc Pháp Sư mà nhỏ lệ. Linh Miêu Tẩu cười nhạt:

- Sinh tử là đạo của tự nhiên, các người có khóc cũng vô ích. Hãy mau tìm cách ướp xác họ, trời sắp tối rồi.

Đúng là vầng dương đã lặn tắt, trời nhá nhem, màn đêm sắp sửa ngự trị không gian. Thuần Vu Kỳ vội bồng thi thể Đan Nhược Tiên Tử còn Tử Bất Y thì ôm xác lão sư thúc chết toi của vợ mình.

Thùng xe song mã rất rộng khi dỡ bỏ ghế ngồi, mỗi cái xác được đặt vào một xe để tiến hành thủ thuật ướp Cương Thi Tán. Tử Bất Y và Nam Tái Độc Thần phụ trách Miêu Độc Pháp Sư còn Độc Cơ lo cho Trịnh Tiệp với sự giúp đỡ của Long Thiện Lan.

Đoàn người đông đến cả trăm nên mang theo nước uống và rượu khá dồi dào. Trước tiên, Độc Cơ cỡi y phục của Đan Nhược Tiên Tử để tắm rửa. Bà phát hiện nàng chết vì một dấu bầm lớn trên bụng, có hình dạng của mũi giày. Dương như nàng bị Hồng Hoa Tiên Cơ đá trúng. Hạ thể Tiên Tử đầy máu đen và một khối thịt bầy nhầy. Cú đá đã đẩy thai nhi lọt ra ngoài.

Trời đã tối hẳn, Độc Cơ cùng Long Thiện Lan phải làm việc dưới ánh đèn vàng vọt của hai ngọn đèn dầu nhỏ. Biết Trịnh Tiệp là em nuôi của chồng nên Thiện Lan rất thương xót, lau rửa cẩn thận chẳng ngại mùi tanh hôi của đống máu me đã hai ba ngày. Trịnh Tiệp mang thai nên cước trình rất chậm chạp, chắc là chỉ đến đây trước bọn Thuần Vu Kỳ ít hôm.

Bỗng một luồng gió thổi qua cửa sổ thùng xe làm chao đảo ngọn lửa trong hai cái đèn. Lúc này thi hài Trịnh Tiệp đã hoàn toàn sạch sẽ, sắp được đổ Cương Thi Tán vào miệng, cũng như rắc khắp người. Nhưng bất ngờ, đôi mắt của người chết mở ra, long lanh dưới ánh đèn vàng khiến Độc Cơ và Long Thiện Lan sợ chết khiếp rú lên. Dầu sao thì họ cũng là nữ nhân.

Thuần Vu Kỳ đang ngồi rầu rĩ trên cang xe phía trước với Hách Nham, giật mình hỏi lớn:

- Việc gì vậy ?

Độc Cơ trấn tĩnh trước tiên lấp bắp đáp:

- Kỳ nhi. Con nha đầu này vẫn còn sống.

Thuần Vu Kỳ hoan hỉ phi thường:

- Xin nhạc mẫu cố cứu chữa cho nàng.

Trong xe, Trịnh Tiệp đã nở nụ cười ngượng ngùng, nói với Long Thiện Lan:

- Xin đại tẩu cho tiểu muội mượn một bộ y phục.

Lát sau Đan Nhược Tiên Tử được Long Thiện Lan dìu xuống xe đi chào mọi người. Nàng vái Thuần Vu Kỳ và nghẹn ngào nói:

- Tiểu muội muốn được về Thuần Vu Gia Trang để phụng dưỡng song thân

Thuần Vu Kỳ mỉm cười:

- Tất nhiên là thế. Ta sẽ không cho hiền muội đi đâu nữa cả.

Giữa tháng mười một, đoàn người về đến Khai Phong. Thuần Vu Gia Trang mở ngay đại yến mừng dâu mới và đưa con gái nuôi. Lúc đầu mọi người còn nghi ngại tính nết của Trịnh Tiệp nhưng không ngờ Tiên Tử đã hoàn toàn đổi khác. Nàng siêng năng cần mẫn hầu hạ cha mẹ và cả các chị dâu, lúc nào cũng cung kính, tận tụy. Giờ đây Đan Nhược Tiên Tử hiền lành, thùy mị, chẳng hề giống ngày xưa chút nào cả.

Đặc biệt là nàng nấu ăn rất ngon, biết hàng trăm món lạ, một điều mà không ai ngờ được. Tuy nhiên, Tiên Tử có nhược điểm là rất sợ sấm sét. Mỗi lần trời nổi cơn

thịnh nộ là nàng lại chạy đến nép sát vào Thuận Vu Kỳ, người run như cây sậy, dù bình thường chẳng bao giờ nàng gần gũi chàng.

Hơn năm sau, bốn nàng dâu họ Thuận Vu quyết định cưới Trịnh Tiệp cho chồng. Đêm động phòng, Thuận Vu Kỳ ôm cô dâu và hỏi:

- Sao nàng không đi đầu thai mà lại về với ta ?

Tân nương cười khúc khích:

- Té ra tướng công đã biết thiếp là ai rồi ư ?

--- o **HẾT** o ---